

Số: 11/2025/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 249/2022/NQ-HĐND
ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc
ban hành chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 249/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 370/BC-VHXXH ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 249/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 249/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 như sau:

“b) Người chết có hộ khẩu thường trú tại các xã miền núi, các thôn, xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo); người chết thuộc hộ cận nghèo, người đang hưởng chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng thuộc các xã, phường đồng bằng, ven biển theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 như sau:

“3. Trình tự, thủ tục thực hiện chính sách:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng (theo mẫu);
- Hóa đơn thanh toán (bản chính) của cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Tài chính (trường hợp bản chính hóa đơn bị mất hoặc hư hỏng không thể sử dụng được thì phải nộp giấy xác nhận của cơ sở hỏa táng về việc đã hỏa táng và chi trả chi phí hỏa táng, ghi đầy đủ nội dung theo hóa đơn đã được thanh toán như người nộp tiền, người thu tiền, số tiền nộp, số biên lai, ngày nộp tiền...);
- Văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu theo quy định (áp dụng đối với các trường hợp thực hiện theo ủy quyền hoặc thông qua cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật).

b) Trình tự và cách thức thực hiện:

- Đối với các đối tượng mà thân nhân được hưởng chính sách hỗ trợ từ nguồn kinh phí giao cho địa phương quản lý sẽ thực hiện như sau:

+ Thân nhân chuẩn bị 01 bộ hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến theo cách thức phi địa giới đến trung tâm phục vụ hành chính công các cấp hoặc các điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh.

+ Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, thẩm định hồ sơ hỗ trợ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, ban hành quyết định hỗ trợ kinh phí. Trường hợp khi kiểm tra, thẩm định hồ sơ, xác định không thuộc đối tượng hỗ trợ hoặc hồ sơ chưa bảo đảm theo quy định thì Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản trả lời hoặc hướng dẫn đối tượng bổ sung hồ sơ bảo đảm theo quy định.

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp phát kinh phí hỗ trợ hỏa táng cho đối tượng thụ hưởng bằng hình thức trực tiếp hoặc qua tài khoản.

- Đối với các đối tượng do cơ quan, tổ chức thực hiện mai táng và kinh phí hỗ trợ hỏa táng giao cho các cơ quan, tổ chức đó quản lý thì các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn kinh phí được giao trong dự toán để thực hiện. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm lập và phê duyệt hồ sơ theo quy định tại Nghị quyết này”.



Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVIII Kỳ họp thứ 30 thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Thanh Hóa;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lại Thế Nguyên



MẪU TỜ KHAI

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỎA TÁNG

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHẾT ĐƯỢC HỎA TÁNG

1. Họ và tên (viết chữ in hoa):
2. Ngày/tháng/năm sinh (nếu có): .../.../..... Giới tính:.....Dân tộc:.....
3. Số Căn cước công dân:.....;
- Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....
4. Hộ khẩu thường trú (nếu có):
5. Đã chết ngày tháng năm 20.....(Giấy chứng tử số do UBND cấp xã cấp ngày tháng năm 20....).
6. Thuộc đối tượng^[1]:

a) Người chết thuộc hộ nghèo, người có công với cách mạng có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. ☐

b) Người chết có hộ khẩu thường trú tại các xã miền núi; các thôn, xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo); người chết thuộc hộ cận nghèo, người đang hưởng chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng thuộc các xã, phường đồng bằng, ven biển theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. ☐

II. THÔNG TIN CƠ QUAN/ĐỊA PHƯƠNG/HỘ GIA ĐÌNH/CÁ NHÂN ĐỨNG RA HỎA TÁNG

1. Tổ chức đứng ra hỏa táng

- 1.1. Tên Bộ phận/Tổ chức^[2] đứng ra hỏa táng:
- 1.2. Địa chỉ:
- 1.3. Họ và tên người đại diện:
- 1.4. Chức vụ:

¹ Đánh dấu “X” vào ô tương ứng

² Bộ phận/Tổ chức có thể là Ban Lễ tang của xã, thôn/bản/tổ dân phố; cơ quan, đơn vị.

1.5. Phương thức nhận kinh phí hỗ trợ

a) Nhận trực tiếp ☐b) Nhận qua tài khoản ngân hàng. Số tài khoản của thân nhân gia đình để nhận tiền hỗ trợ trong trường hợp nhận tiền qua chuyển khoản: ☐

.....

2. Hộ gia đình, cá nhân đứng ra hỏa táng2.1. Họ và tên (*chủ hộ hoặc người đại diện*):

2.2. Số Căn cước công dân:.....;

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

2.3. Quan hệ với người chết:

2.4. Phương thức nhận kinh phí hỗ trợ

a) Nhận trực tiếp ☐b) Nhận qua tài khoản ngân hàng. Số tài khoản của thân nhân gia đình để nhận tiền hỗ trợ trong trường hợp nhận tiền qua chuyển khoản: ☐

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng sự thật tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định./.

... .., ngày tháng.... năm 20....

NGƯỜI KHAI^[3]

(Ký, ghi rõ họ và tên)

³ Là người đại diện cho hộ có người chết được hỏa táng hoặc người đại diện Bộ phận/Tổ chức đứng ra hỏa táng